



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: 703-560-0058

IV#: _____

VEWL#: _____

I-171: _____ Y _____ NO

EXIT VISA #: _____

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM BUI THE SONH
Last Middle First

Current Address: _____

Date of Birth: 1929 Place of Birth: Hanoi

Previous Occupation (before 1975) Major
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From _____ To _____
Years: _____ Months: _____ Days: _____

3. SPONSOR'S NAME: _____
Name

Address and Telephone Number

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone Number</u>	<u>Relationship</u>
<u>NGUYEN THI. KEN</u>	_____
<u>San Jose CA 95112</u>	_____
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

DATE PREPARED: _____

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : _____
 (Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

San José 12 / 6 / 1990

KÍNH GỬI : Bà Chủ Tịch Hội Gia đình Tù nhân Chính trị Việt Nam.
(Hội ^{đồng} Quan Trị).

Families of Vietnamese Political Prisoners
Association.

PO Box 5435 Arlington VA 22205-0635

Phone : 703-560-0058 USA

Thưa Bà,

Tôi ký tên dưới đây là : Nguyễn-thị-Kiên

Địa chỉ : 32 N 9th ST #1 San José CA 95112

Trên trong thỉnh cầu Bà giúp chúng tôi một việc như sau :

Tôi có người em rể là BUI-THẾ-SINH cựu Thiếu Tá Quân đội Việt Nam Cộng Hòa, số quân : 49/III.646 Chủ sự Văn Phòng Nha Quân Pháp, chồng của em gái ruột tên NGUYỄN-THỊ-HẢI giáo viên trường Bồ Chiếu, về hưu.

Ông Sinh sau khi đi học tập cải tạo về có lập hồ sơ ODP gửi đến Văn Phòng ODP ở Bangkok nhiều lần nhưng đến nay vẫn chưa nhận được thông báo kết quả. Chúng tôi không biết Văn Phòng có nhận được hồ sơ không hay vì nguyên nhân nào khác trong khi nhiều bạn bè chiến hữu khác cùng hoàn cảnh thì đã có đầy đủ giấy tờ của Văn Phòng ODP cấp.

Hơn nữa có nhiều người đã được ra đi theo chương trình này. Chúng tôi là người đứng ra bảo lãnh tinh thần cho gia đình Ông Sinh nên vô cùng nóng ruột. Vậy chúng tôi thỉnh cầu Bà Chủ Tịch vui lòng giúp đỡ.

1) - Chuyển đơn thỉnh cầu phỏng vấn đến Văn Phòng ODP ở Bangkok : Office 127 Sathorn TAIROAD

Banjahum Building 9th Floor

10.120 THAILAND

hoặc ở San Francisco : American Embassy Box 58

APO San Francisco 96346 0001

USA

đồng thời thông báo kết quả gia đình Ông Sinh đã lấy được hộ chiếu và Việt Nam list.

2) - Xin Văn Phòng ODP cứu xét hồ sơ của Ông Sinh và chấp thuận cho gia đình Ông Sinh gồm 4 người :

BUI-THẾ-SINH

NGUYỄN-THỊ-HẢI

BUI-THỊ-THU-THỦY

BUI-THẾ-SƠN

được sớm nhập cảnh Hoa Kỳ.

3) - Xin Văn Phòng ODP cho biết số IV để tiện liên lạc theo dõi hồ sơ cũng như thông báo Văn Phòng biết những tin tức khi cần.

Khi nào quý Hội nhận được những tin tức hoặc kết quả liên hệ đến chúng tôi xin vui lòng thông báo cho tôi là người bảo hộ để tôi chuyển lại gia đình Ông Sinh hoặc thông báo cho Ông Sinh ở Việt Nam qua Sở Ngoại Vụ Việt Nam số 6 Thái van Lung Q.1 Thành Phố Hồ Chí Minh để chuyển cho Ông Bui-thế-Sinh.

Xin chân thành cảm ơn và kính chào Bà.

Nguyễn-thị-Kiên

Kiên

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Socialist Republic of Viet Nam

Bộ Ngoại giao nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam yêu cầu các nhà chức trách có thẩm quyền của Việt Nam và các nước cho phép người mang hộ chiếu này được đi lại dễ dàng và được tạo mọi sự giúp đỡ và bảo vệ cần thiết.

The Ministry of Foreign Affairs of the Socialist Republic of Vietnam requests the competent authorities of Vietnam and of other countries to allow this passport bearer to pass freely and afford assistance and protection in case of need.



HỘ CHIẾU
Passport

Số
N^o PT 74427/90 ĐC

Họ và tên *Full name*

BUI THE SINH

Ngày sinh *Date of birth*

1929

Nơi sinh *Place of birth*

Hà Nội

Chỗ ở *Domicile*

Tp. Hồ Chí Minh

Nghề nghiệp *Occupation*

/

Chiều cao *Height*Vết tích đặc biệt khác *Other particular signs*

Ảnh và chữ ký người mang hộ chiếu

Photo and signature of the passport bearer

Hộ chiếu này có giá trị đến ngày

This passport is valid up to

10. 10. 1995

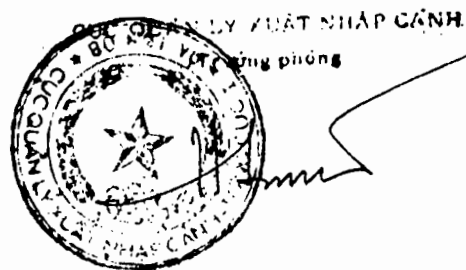
Người mang hộ chiếu này được phép đi đến

This passport bearer is allowed to travel to

TẤT CẢ CÁC NƯỚC

ALL COUNTRIES

Cấp tại Hà Nội ngày 10 tháng 10 năm 1990
Issued at on



Hoàng Liên

TRẺ EM CÙNG ĐI VỚI NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU
CHILDREN ACCOMPANYING THE PASSPORT BEARER

Họ và tên *Full name*

Ngày sinh *Date of birth*

Nơi sinh *Place of birth*

Họ và tên *Full name*

Ngày sinh *Date of birth*

Nơi sinh *Place of birth*

Họ và tên *Full name*

Ngày sinh *Date of birth*

Nơi sinh *Place of birth*

BỊ CHỮ — REMARKS

THỊ THỰC — VISAS

THỊ THỰC XUẤT CẢNH

Số 74427 XCCấp cho Ông Bùi Thế SinhCông với 1 ngườiLên nước: Tập chủng quốc Hoa KỳQua cửa khẩu: Trần Hưng HảiTrước ngày 10-11-1991Họ Nặng ngày 10 tháng 10 năm 1990

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH

Hoàng Liêm

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Socialist Republic of Viet Nam

Bộ Ngoại giao nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam yêu cầu các nhà chức trách có thẩm quyền của Việt Nam và các nước cho phép người mang hộ chiếu này được đi lại dễ dàng và được tạo mọi sự giúp đỡ và bảo vệ cần thiết.

The Ministry of Foreign Affairs of the Socialist Republic of Vietnam requests the competent authorities of Vietnam and of other countries to allow this passport bearer to pass freely and afford assistance and protection in case of need.



HỘ CHIẾU
Passport

Số
N^o PT 74433/90 DQ

Họ và tên *Full name*

BUI THE SON

Ngày sinh *Date of birth*

1965

Nơi sinh *Place of birth*

Tp Hồ Chí Minh

Chỗ ở *Domicile*

Tp Hồ Chí Minh

Nghề nghiệp *Occupation*

1

Chiều cao *Height*

Vết tích đặc biệt khác *Other particular signs*



Ảnh và chữ ký người mang hộ chiếu

Photo and signature of the passport bearer.

Hộ chiếu này có giá trị đến ngày

This passport is valid up to

10-10-1995

Người mang hộ chiếu này được phép đi đến

This passport bearer is allowed to travel to

TẤT CẢ CÁC NƯỚC

ALL COUNTRIES

Cấp tại Hà Nội ngày 10 tháng 10 năm 1990

Issued at on

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH

Trưởng phòng



Hoàng Liên

TRẺ EM CÙNG ĐI VỚI NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU
CHILDREN ACCOMPANYING THE PASSPORT BEARER

Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth

Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth

Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth

BỊ CHÚ — REMARKS

THỊ THỰC — VISAS

THỊ THỰC XUẤT CẢNH

Số 46433 XCCấp cho Anh Bà. Thế SơnCung với 1 trẻ emĐến nước: Hợp chúng quốc Việt NamTừ cửa khẩu: Cần Sơn NhấtTrước ngày 10-10-1991Họ Nội ngày 10 tháng 10 năm 1990

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH

Trưởng phòng



Hương Liên

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Socialist Republic of Viet Nam

Bộ Ngoại giao nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam yêu cầu các nhà chức trách có thẩm quyền của Việt Nam và các nước cho phép người mang hộ chiếu này được đi lại dễ dàng và được tạo mọi sự giúp đỡ và bảo vệ cần thiết.

The Ministry of Foreign Affairs of the Socialist Republic of Vietnam requests the competent authorities of Vietnam and of other countries to allow this passport bearer to pass freely and afford assistance and protection in case of need.



HỘ CHIẾU
Passport

Số
N^o PT 74429/9002

Họ và tên *Full name*

NGUYỄN THỊ HẢI

Ngày sinh *Date of birth*

1935

Nơi sinh *Place of birth*

Tp. Hồ Chí Minh

Chỗ ở *Domicile*

Tp. Hồ Chí Minh

Nghề nghiệp *Occupation*Chiều cao *Height*Vết tích đặc biệt khác *Other particular signs*

Ảnh và chữ ký người mang hộ chiếu
Photo and signature of the passport bearer

4
Hộ chiếu này có giá trị đến ngày

This passport is valid up to

10. 10. 1995

Người mang hộ chiếu này được phép đi đến

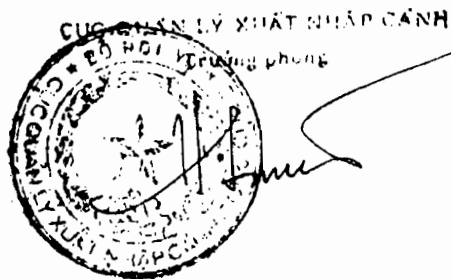
This passport bearer is allowed to travel to

TẤT CẢ CÁC NƯỚC

ALL COUNTRIES

Cấp tại Hà Nội, ngày 10 tháng 10 năm 1990

Issued at on



Hoàng Liên

5
TRẺ EM CÙNG ĐI VỚI NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU
CHILDREN ACCOMPANYING THE PASSPORT BEARER

Họ và tên *Full name*

Ngày sinh *Date of birth*

Nơi sinh *Place of birth*

Họ và tên *Full name*

Ngày sinh *Date of birth*

Nơi sinh *Place of birth*

Họ và tên *Full name*

Ngày sinh *Date of birth*

Nơi sinh *Place of birth*

BỊ CHỮ — REMARKS

THỊ THỰC — VISAS

THỊ THỰC XUẤT CẢNH

Số 74429 XCCấp cho Bà Nguyễn Thị HảiGang với 1 trẻ emHọ nước: Liên bang quốc Cuba XyLên địa phương: Tên Tân NhấtTrước ngày 10-11-1991Hà Nội ngày 10 tháng 10 năm 1990

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH



Trưởng phòng

Hương Liên

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Socialist Republic of Viet Nam

Bộ Ngoại giao nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam yêu cầu các nhà chức trách có thẩm quyền của Việt Nam và các nước cho phép người mang hộ chiếu này được đi lại dễ dàng và được tạo mọi sự giúp đỡ và bảo vệ cần thiết.

The Ministry of Foreign Affairs of the Socialist Republic of Vietnam requests the competent authorities of Vietnam and of other countries to allow this passport bearer to pass freely and afford assistance and protection in case of need.



HỘ CHIẾU
Passport

Số
N^o PT 74431/9006

Họ và tên Full name

BUI THI THU THUY

Ngày sinh Date of birth

1957

Nơi sinh Place of birth

Tp. Hồ Chí Minh

Chỗ ở Domicile

Tp. Hồ Chí Minh

Nghề nghiệp Occupation

/

Chiều cao Height

Vết tích đặc biệt khác Other particular signs



Ảnh và chữ ký người mang hộ chiếu
Photo and signature of the passport bearer

Hộ chiếu này có giá trị đến ngày

This passport is valid up to

10. 10. 1995

Người mang hộ chiếu này được phép đi đến

This passport bearer is allowed to travel to

TẤT CẢ CÁC NƯỚC

ALL COUNTRIES

Cấp tại Hà Nội ngày 10 tháng 10 năm 1990

Issued at on

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH

Trưởng phòng



Huỳnh Liên

TRẺ EM CÙNG ĐI VỚI NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU
CHILDREN ACCOMPANYING THE PASSPORT BEARER

Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth

Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth

Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth

BỊ CHỮ — REMARKS

THỊ THỰC — VISAS

THỊ THỰC XUẤT CẢNH

Số 74431-XC

Cấp cho Chị Bùi Thị Thu Thủy
Đang với 1 thành viênHành trình: Thị trấn quốc tế Hoa KỳQuê của khách: Quận Sơn - ViệtTrước ngày 10-4-1991Hành trình 10 tháng 10 năm 1990

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH

Trưởng phòng



[Signature]
 Hoàng Liên

FROM: NGUYỄN THỊ KIẾN



SANJOSE, CA 95112

U.S.A



DEC 1 4 1990



TO Kinh gửi: BÀ KHÚC MINH THỎ

Families of Vietnamese Political Prisoners Association

PO Box 5435 Arlington

VA. 22205 - 0635

PAR AVION VIA AIR MAIL

U.S.A

PARENTS INFORMATION

Father's Name: BUI THE SINH Mother's Name: _____ L/M/F

No. of eligible Children: 01

Address in USA: _____ WESTMINSTER CA. 92683

Phone: (H)(_____) (W)(_____) _____

Status: Refugee: _____; Widow: _____; Immigrant: _____

Date of ODP interview: 18-08-93 DD/MM/YY IV#: 30516 HO#: _____

CHILDREN INFORMATION IN VIETNAM

Child name : BUI THI THU TUY L/M/F DOB : 10-13-1957 DD/MM/YY

Address in Vietnam: 451/56 HAI BA TRUNG ST P.8-Q3. HOCHIMINH CITY
VIETNAM

Sex: F Marital Status: SINGLE Marriage date: _____ DD/MM/YY

Spouse's Name: _____ (L/M/F) DOB: _____ DD/MM/YY

Father IV#: 30516 No. Of Children: _____ Exit Permit: _____ LOI: _____

GRANDCHILDREN INFORMATION IN VIETNAM

Grandchild Name: _____ (L/M/F) DOB: _____ DD/MM/YY

Sex: _____ Grandfather IV#: _____

FINAL STATUS INFORMATION

Date of ODP Interview: _____ Date of Arrival: _____

Date of Denial: _____ Date of Appeal: _____

Date: _____ Initial: _____

Name: SINH THE BUI.

Address:

WESTMINSTER-CA 92683. USA

Telephone: (

Date: Dec. 14th, 1996.

Mr Dewey Pendergrass, Director
Orderly Departure Program
Box 58 - American Embassy
APO AP 96546.

RE: BUI THE SINH.

IV# 30516 HO# H 21. 0969

Exit Permit: Yes

Needs L.O.I. No

Date of ODP Interview: Aug. 18th, 1993

Dear Mr. Pendergrass,

I am writing on behalf of my daughter:

BUI THI THU THUY

DOB: Oct. 13th, 1957

I believe that her status under the eligibility guidelines of the Orderly Departure Program (ODP) is affected by the M. Cain Amendment of the 1997 Foreign Operations Act which restores eligibility to the unmarried over-21 sons and daughters of the former Vietnamese political prisoners.

I request that ODP check the case according to case number provided above and confirm for me that the daughter listed above is eligible and part of the group that ODP is now contacting to invite to interview. If a new letter of introduction has already been sent, I would appreciate knowing the date it was sent and to what address in Vietnam. That will help me ensure it arrives.

I appreciate that your office is busy with many cases, but my family and I are equally anxious to ensure that the case of our children be reconsidered under the new law before their eligibility expires.

On behalf of my family, I thank you for your help in this matter.

Sincerely,

SINH BUI

VIVACO
FABRICS & GIFTS
820 BLSA
WESTMINSTER, CO. 80036 USA
(714) 837-2237

"McCAIN" FAMILY VERIFICATION FORM

To: ODP/OPU/Hopkins
Box 58 - American Embassy
APO AP 96546

Fax: 662-287-2337

Parents Information

Name BUI THE SINH

Address _____

V-Number: VO90729

DOB August - 22nd, 1929

(in U.S.) WESTMINSTER - CA. 92683

IV-Number: 30516

Phone# _____

U.S.A.

Date of ODP

Interview: August - 18th, 1993

Volag U.S.C.C. San José

Children in Vietnam Name & DOB	Address in Vietnam	Marital Status	Date of Marriage	Spouse's Name & DOB	Children's Names & DOB
BUI THI THU THUY October - 13 th , 1957	451/56, HAI BA TRUNG street. P.8 - Q.3. HO CHI MINH CITY, VIETNAM	SINGLE	/	/	/

THE IMMIGRATION AND NATURALIZATION SERVICE
OF THE UNITED STATES OF AMERICA

Date/Kinh gđt Bui Thi Thu Thuy
(ODP applicant/Tên người đứng đơn)

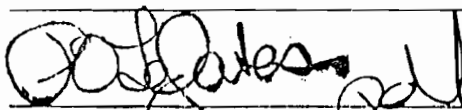
IV# 30516 , H21-969

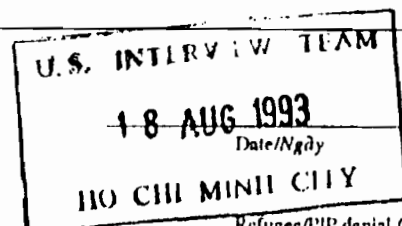
- 1) ☒ We regret we are unable to approve your application for refugee resettlement admission to the United States.

To be resettled in the United States as a refugee, an applicant must meet the statutory definition of refugee contained in section 101(a)(42) of the Immigration and Nationality Act (INA), as amended. Refugee status can be approved only if the applicant establishes a credible claim of persecution or a well-founded fear of persecution on account of race, religion, nationality, membership in a particular social group, or political opinion. Additionally, all applicants for refugee status in the United States must establish that they are not precluded from entry into the United States under other sections of law.

During your interview with an officer of the United States Immigration and Naturalization Service (INS), your claim to having been persecuted or having a well-founded fear of persecution was reviewed. At that time, you were given the opportunity to present evidence, documentation, and/or an accumulation of detail through verbal testimony of the events or circumstances that support your claim of persecution or a well-founded fear of persecution. After carefully reviewing your account of these events and surrounding circumstances, it has been determined that you do not qualify for refugee status.

- 2) ☐ You may be eligible for Public Interest Parole (see attached letter).
- 3) ☐ We are unable to approve your application for resettlement in the United States under the Public Interest Parole program because you do not meet the criteria indicated below:
- 3a) ☐ Married sons and daughters (of former re-education camp detainees who are eligible as refugees) must have approved petitions filed on their behalf, or on behalf of their spouse, by a sibling or closer relation who is currently residing in the United States, who is willing to pay transportation costs, and who demonstrates that he/she has the financial ability to support the parolees to ensure they do not become public charges.
- 3b) ☐ Former US government or private company employees who are not eligible for refugee status may be considered for public interest parole only if they have siblings or closer relations currently residing in the United States who are willing to pay transportation costs and demonstrate that they have the financial ability to support the parolees to ensure they do not become public charges.
- 3c) ☐ Unmarried children of former US government or private company employees who are approved as Public Interest Parolees are allowed to accompany their parents to the United States only if the children are under the age of twenty-one.
- 3d) ☐ _____
- _____
- _____
- _____


Office of the US Immigration and Naturalization Service
Viện Chức Sở Di Trú Nhập Cư Và Nhập Tịch Hoa Kỳ



SỔ DI TRÚ NHẬP CỬ VÀ NHẬP TỊCH HOA KỲ

- 1) Chúng tôi rất tiếc chúng tôi không thể chấp thuận đơn xin tị nạn tái định cư tại Hoa Kỳ của Ông/Bà được.

Đề được tái định cư tại Hoa Kỳ như một người tị nạn, người nộp đơn phải hội đủ định nghĩa do luật pháp qui định về người tị nạn có trong điều khoản 101(a)(42) của Đạo Luật Di Trú Nhập Cư Và Nhập Tịch đã được bổ sung sửa đổi.

Diện tị nạn chỉ có thể được chấp thuận nếu người nộp đơn đưa ra những lời khai bị ngược đãi đáng tin cậy, hoặc những lo sợ bị ngược đãi thấy rõ, lý do chủng tộc, tôn giáo, quốc tịch, hội viên của những nhóm hội hợp đặc biệt, hoặc phát biểu ý kiến chính trị. Thêm vào đó, những người nộp đơn xin tị nạn ở Hoa Kỳ phải chứng minh không bị loại ra khỏi sự nhập cư Hoa Kỳ do những điều luật khác nhau.

Trong khi được phỏng vấn bởi viên chức Sở Di Trú Nhập Cư Và Nhập Tịch (INS), những lời khai về sự ngược đãi và sự lo sợ bị ngược đãi thấy rõ đã được duyệt xét lại. Ngay lúc đó, Ông/Bà đã có cơ hội để đưa bằng chứng, tài liệu, và những chi tiết góp nhặt qua lời chứng về những sự kiện, hoặc hoàn cảnh để bổ túc thêm cho lời khai bị ngược đãi hoặc sự lo sợ bị ngược đãi thấy rõ.

Sau khi đã duyệt xét cẩn thận sự tường trình về những sự kiện và hoàn cảnh xung quanh, chúng tôi đã quyết định rằng Ông/Bà không hội đủ tiêu chuẩn tị nạn.

- 2) Ông/Bà đủ tiêu chuẩn theo diện Tam Dung Vì Công Ích (PIP) (coi thủ định kèm).

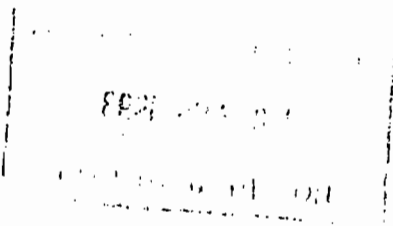
- 3) Chúng tôi không thể chấp thuận đơn xin tái định cư vào Hoa Kỳ theo diện Tam Dung Vì Công Ích (PIP) bởi vì Ông/Bà không hội đủ tiêu chuẩn đã được chỉ dẫn sau đây:

3a) Con trai và con gái đã có gia đình (chủ yếu các tạo viên đã được chấp thuận là người tị nạn) phải có đơn xin đã được chấp thuận do anh em hoặc thân nhân gần, hiện đang cư ngụ tại Hoa Kỳ nộp bảo lãnh cho họ hay cho vợ/chồng họ và thân nhân cũng ứng thuận trả tiền di chuyển và chứng tỏ rằng họ có khả năng tài chính để cấp dưỡng cho người tam dung để bảo đảm người này không trở thành gánh nặng của xã hội.

3b) Cựu nhân viên của chính phủ Hoa Kỳ hoặc các hãng tư không đủ tiêu chuẩn ở tình trạng tị nạn có thể được coi như là người tam dung vì công ích nếu họ có anh em hoặc thân nhân gần hiện đang cư ngụ tại Hoa Kỳ ứng thuận trả tiền di chuyển và chứng tỏ rằng họ có khả năng tài chính để cấp dưỡng cho người tam dung để bảo đảm người này không trở thành gánh nặng của xã hội.

3c) Những người còn độc thân của cựu nhân viên của chính phủ Hoa Kỳ hoặc các hãng tư đã được chấp thuận là người tam dung vì công ích, chỉ được phép đi theo cha mẹ tới Hoa Kỳ nếu những người con này dưới 21 tuổi.

Please see the reverse for an English translation
(Xin coi bản dịch tiếng Anh ở mặt sau)



Handwritten signature and date stamp.

From: BUI THE SINH

Westminster - CA. 92683

U.S.A.

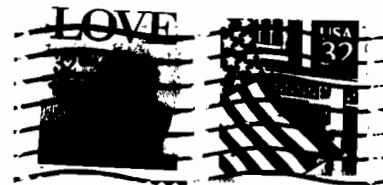
DEC 21 1996

To: Hội Gia Đình Tự Nhân Chính Trị
Việt Nam

C# 21(1/4/95)

FALLS CHURCH, VA. 22043

22043A3478



Brn the Encl, Ho # 21.0969 PV 08.18.93
copy ODP Bgt con for Thing 10-13-1957

PARENTS INFORMATION

Father's Name: BUI THE SANG Mother's Name: _____ L/M/F

No. of eligible Children: (01)

Address in USA: _____ WESTMINSTER CA 92683

Phone: (H) () (W) ()

Status: Refugee: _____ Widow: _____ Immigrant: _____

Date of ODP interview: _____ DD/MM/YY IV#: _____ HO#: _____

CHILDREN INFORMATION IN VIETNAM

Child name: BUI THI THU THUY L/M/F DOB: 10-57 DD/MM/YY

Address in Vietnam: 45/56 KINH BACH TRUONG SAIGON

Sex: F Marital Status: SINGLE Marriage date: _____ DD/MM/YY

Spouse's Name: _____ (L/M/F) DOB: _____ DD/MM/YY

Father IV#: _____ No. Of Children: _____ Exit Permit: _____ LOI: _____

GRANDCHILDREN INFORMATION IN VIETNAM

Grandchild Name: _____ (L/M/F) DOB: _____ DD/MM/YY

Sex: _____ Grandfather IV#: _____

FINAL STATUS INFORMATION

Date of ODP Interview: _____ Date of Arrival: _____

Date of Denial: _____ Date of Appeal: _____

Date: _____ Initial: _____

Westminster ngày 18 tháng 9 đl 1996.

Kính gửi:

Ông Hội Trưởng Hội Gia Đình Tu Nhân Chính tại Việt Nam
, Falls Church, VA 22043.

Chưa đến

Tôi tên Pa Bui-Theo, tu nhân chính-trị
chê độ Công-Sân, hiện cư ngụ
Westminster CA 92.683 - Di

Trước tháng 4/75, tôi là Chủ Sư Văn Phòng
Nhà Quân-Pháp Quân Đội Việt Nam-Hoa.

Tôi đã được nhập cảnh vào Mỹ ngày 14-3-94
theo diện HO cũng là và con

Con gái tôi Pa Bui-theo Thinh (độc thân) sinh
ngày 13.10.1957 tại Saigon, sau khi phải
đoan Hoa Kỳ phòng vãn và

Theo tinh thần Di Luật H.R. tôi đã được Thượng
Nghị Viên thông qua ngày 25.7.96, tôi đã gửi thư đến
quý vị Dân cư trong Ủy Ban Nghị Hội Lương Viên để
xin cho con gái tôi được đoàn tụ với gia đình tại Hoa Kỳ.

Tôi xin đính kèm hai bản sao thư đã gửi Lương Viên
để quý Hội rõ và kính mong Quý Hội theo dõi và giúp
đỡ chúng tôi trong công việc này.

Đến chân-thành cảm ơn và kính chào Ông Hội Trưởng.

Kính đơn.

STANBOM.

Westminster September 14, 1996

Dear Congressman, Mr. Jim Bunn (R. Oregon)

My name is SINH THE BUI, a former political prisoner of the Vietnamese communist regime. I am currently residing at:

Westminster CA 92683. Phone

Before April 1975, I was a major Chief Office in the Military Justice in the armed forces of the Republic of Vietnam.

After the communists came to power, I was imprisoned in four re-education camps:

Hong Giao, Tam Thiep (South Vietnam), Hoang Lien Son Vinh Phu (North-Vietnam) from June 1975 to March 1980.

Because of that experience, I have been admitted to the United States on March 14, 1994 in accordance with a subprogram of the Orderly Departure Program for former political prisoners under a bilateral agreement between Vietnam and the United States.

While I am grateful for the chance to settle in the United States, my resettlement has been made extremely difficult because the following unmarried children of mine have been rejected for resettlement, despite the fact that for many years unmarried children were permitted to accompany their parents who were former political prisoners.

This is the name of my daughter over 21 years old, unmarried who is still in Vietnam:

Name	Date of Birth	Place of Birth	Address in Viet Nam
Bui Thi Thu Thuy	October 13, 1957	Saigon Viet Nam	451/56 Hai Ba Trung Saigon

After long separation due to my imprisonment, our family now continues to be split at a time when thought that we could be reunited.

Thus, I hope that you can help me, so our family could be together again. In particular, may I urge that you give support to Section 595 of the Foreign Operation Appropriation Bill H.R. 3540 offered by Senator Jonh McCain and enacted by the Senate on July 26, 1996.

The bill will be considered by the Conference Committee in early September, 1996. By insuring that this Section remains in the final Act, you will be helping many families of former Vietnamese political prisoners who are in the same sad situation as mine.

Many, many thanks for your kind assistance

Sincerely
SINH BUI

Westminster September - 14 - 1996 -

Dear Senator Mr Robert C Byrd (D-West Virginia)

My name is SINH THE BUI, a former political prisoner of the Vietnamese communist regime. I am currently residing at:

Westminster CA 92683. Phone

Before April 1975, I was a major Chief Office [redacted] the Military Justice in the armed forces of the Republic of Vietnam.

After the communists came to power, I was imprisoned in four re-education camps:

Long Giao, Tam Thiep (South Vietnam), Hoàng Liên Sơn Vinh Phu (North-Vietnam) from June 1975 to March 1980.

Because of that experience, I have been admitted to the United States on March 14 1994 in accordance with a subprogram of the Orderly Departure Program for former political prisoners under a bilateral agreement between Vietnam and the United States.

While I am grateful for the chance to settle in the United States, my resettlement has been made extremely difficult because the following unmarried children of mine have been rejected for resettlement, despite the fact that for many years unmarried children were permitted to accompany their parents who were former political prisoners.

This is the name of my daughter over 21 years old, unmarried who is still in Vietnam:

Name	Date of Birth	Place of Birth	Address in Viet Nam
Bui Thi Thu Thuy	October 13 1957	Saigon Viet Nam	451/56 Hai Ba Trung Saigon

After long separation due to my imprisonment, our family now continues to be split at a time when thought that we could be reunited.

Thus, I hope that you can help me, so our family could be together again. In particular, may I urge that you give support to Section 595 of the Foreign Operation Appropriation Bill H.R. 3540 offered by Senator Jonh McCain and enacted by the Senate on July 26, 1996.

The bill will be considered by the Conference Committee in early September, 1996. By insuring that this Section remains in the final Act, you will be helping many families of former Vietnamese political prisoners who are in the same sad situation as mine.

Many, many thanks for your kind assistance

Sincerely
SINH Bui

From S INH BHI

westernotes CA 92683 USA



Kính gửi Ông Hội Trưởng
Hội Gia đình Tự Nhân Chính Trị Việt Nam
Falls Church, VA 22043.
USA.

22043/3418

